**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN BẢO LÂM**
**TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2022/HSST
Ngày : 29.4.2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Ông **Phạm Đức Minh**
Bà **Phan Thị Hà**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông **Trương Quang Vũ**- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Bà **Trần Thu Trang**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST- HS ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/202022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Minh D**; tên gọi khác: không; sinh năm 1993; Nơi sinh: Thanh Hóa.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố QH, phường BM, thị xã NS, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: 41/9 Trần Phú, phường LS, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Minh Đ1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1973; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**- Người bị hại:**
Anh Lã Tấn Đ1, sinh năm 1993 (có mặt)
Địa chỉ: Số 1523 quốc lộ 20, thôn 3, xã Đ L, thành phố B L, tỉnh Lâm Đồng.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
Anh Ngô Nguyễn Kim L, sinh năm 1988 (có mặt)
Địa chỉ: 42 Bế Văn Đàn, Tổ 4, phường BL, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng
Chị Lương Thị T, sinh năm 1988 (có đơn yêu cầu vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H H, xã G R, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Anh Lương Văn N, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H H, xã G R, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

Anh K' B, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 17, thị trấn L T, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

Chị Phạm Thị Kiều H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn L T, huyện B L, tỉnh Lâm Đồng.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng tháng 4/2021, Đặng Minh D và Nguyễn Hồng T2đến điểm cho thuê xe ô tô tự lái của chị Lương Thị T (1988) tại số 951, Hùng Vương, thị trấn D L, huyện D L, tỉnh Lâm Đồng để thuê xe ô tô Ford Fiesta biển số 49A-213.02 với giá 700.000đ/ngày để làm phương tiên đi lại. Đến ngày 18/4/2021 D và T2 tiếp tục đến điểm cho thuê xe ô tô của chị T thuê thêm xe ô tô Kia Soluto biển số 49A-334.38 với giá thuê là 800.000đ/ngày. Xe ô tô Ford Fiesta biển số 49A-213.02 có giấy đăng ký xe bản chính nên T2 và D đã đưa đi cầm cố tại thành phố B L và xã L T, huyện B L để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Còn xe ô tô Kia Soluto đang thế chấp nên chị T chỉ giao giấy đăng ký xe bản phôtô cho T2 và D. Sau đó D liên hệ qua mạng zalo gửi ảnh chụp bản phôtô giấy đăng ký xe ô tô Kia Soluto biển số 49A-334.38 và căn cước công dân của D để làm giả giấy đăng ký xe ô tô Kia Soluto biển số 49A-334.38 đứng tên Đặng Minh D với giá là 3.500.000 đồng. Sau khi có giấy đăng ký xe giả, D liên hệ với K'B(1978), HKTT: tổ 17, thị trấn L T, huyện B L tìm chỗ cầm cố xe và được K'Bgiới thiệu đến quán Karaoke Gold 2 tại tổ 6, thị trấn L T, huyện B L để cầm cố. Ngày 01/05/2021, D điều khiển xe ô tô Kia Soluto biển số 49A-334.38 mang theo giấy đăng ký xe giả đứng tên Đặng Minh D đến quán Karaoke Gold 2 của bà H cầm cố với giá là 220.000.000 đồng trong thời hạn 1,5 tháng. Sau khi có tiền D trả tiền cầm xe ô tô Ford Fiesta biển số 49A 213.02 là 103.000.000 đồng, trả tiền thuê xe cho chị T là 20.000.000 đồng, đưa tiền công giới thiệu nơi cầm cố xe cho K'B là 4.500.000 đồng, số tiền còn lại D dùng để tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 03/5/2021 do hết tiền tiêu xài nên D đã tìm kiếm chỗ cầm xe khác với giá cao hơn. Qua giới thiệu của Đinh Minh Đức (1990), HKTT: thôn 2, xã Đ L, thành phố B L, ngày 04/05/2021 D hẹn anh Lã Tấn Đ1 (1993) là chủ tiệm cầm đồ 1999 tại địa chỉ 1523, thôn 3, xã Đ L, thành phố B L đến quán Karaoke Gold 2 của bà H xem xe đồng ý cầm cố với giá 260.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền 250 triệu đồng từ anh Đ1 (thiếu 10 triệu đồng thỏa thuận sẽ chuyển khoản sau), D trả 220.000.000 đồng cầm cố xe cho bà H, số tiền còn lại D tiêu xài cá nhân. Sau khi nhận xe, anh Đ1 giao xe cho Ngô Nguyễn Kim L chạy về nhà tại thành phố B L thì chị T (chủ xe) qua định vị biết được vi trí xe ông tô nên đến gặp, xuất trình giấy tờ chứng minh là chủ sở hữu xe ô tô Kia Soluto biển số 49A-334.38 và khẳng định giấy đăng ký xe đứng tên Đặng Minh D là giả, biết bị lừa nên anh Đ1 đã đến Công an thị trấn L T, huyện B L trình báo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KLĐG ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Kia Soluto, biển kiểm soát 49A-334.38 có giá trị là 350.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 517/GĐ-PC09 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 09694; đề ngày 03/8/2020; tên chủ xe: Đặng Minh D là giả.

Về tang vật chứng**:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B L đã tạm giữ và trả lại xe ô tô Kia Soluto biển số 49A-334.38 chị Lương Thị T là chủ sở hữu hợp pháp. Hiện đang tạm giữ 01 điện thoại di động Iphone XS Max, 01 căn cước công dân số 014093000074 của D và số tiền 4.5000.000 đồng của K'Bgiao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lã Tấn Đ1 yêu cầu Đặng Minh D phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng, đến nay D chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSBL ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B L truy tố bị cáo Đặng Minh D về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo D thành khẩn khai báo.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Đặng Minh D phạm các tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo D từ 08 năm đến 09 năm tù đối với tội "*Lừa đảo chiến đoạt tài sản*", áp dụng điểm b khoản 3 Điều 341, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo D từ 04 năm đến 05 năm tù đối với tội "*Sử dụng con dấu giả của cơ quan, tổ chức"*; Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2021. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo D phải bồi thường cho anh Lã Tấn Đ1 số tiền 250.000.000 đồng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Đặng Minh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, đồng ý bồi thường cho anh Lã Tấn Đ1 số tiền 250.000.000 đồng, đồng ý nhận lại số tiền 4.500.000 đồng do anh K' B nộp lại.

+ Người bị hại anh Lã Tấn Đ1 đồng ý với nội dung bản cáo trạng VKS truy tố, khai trùng khớp với lời khai bị cáo, người liên quan và người làm chứng. Anh Đ1 yêu cầu bị cáo D phải có trách nhiệm bồi thường số tiền đã chiếm đoạt là 250.000.000 đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Ngô Nguyễn Kim L, ông K' B khai trùng khớp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người liên quan và người làm chứng khác và không có yêu cầu gì. Anh K' B đồng ý trả lại số tiền 4.500.000 đồng cho bị cáo D.

+ Chủ tọa công bố lời khai người liên quan là bà Lương Thị T, ông Lương Văn N, bà Phạm Thị Kiều H, người làm chứng ông Đinh Minh Đức,

+ Bị cáo D nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Đặng Minh D thể hiện:

Vì mục đích vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Đặng Minh D thông qua mạng xã hội Zalo đã thuê làm giả giấy đăng ký xe ô tô hiệu Kia Soluto, biển số 49A-334.38 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Lương Thị T (nhờ anh Lương Văn N đứng tên) thành đứng tên Đặng Minh D. Ngày 04/5/2021 Đặng Minh D dùng giấy đăng ký xe ô tô hiệu Kia Soluto, biển số 49A-334.38 giả mang đi cầm cố cho anh Lã Tấn Đ1 và chiếm đoạt số tiền 250.000.000 đồng của anh Đ1.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KLĐG ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Kia Soluto, biển kiểm soát 49A-334.38 có giá trị là 350.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 517/GĐ-PC09 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 09694; đề ngày 03/8/2020; tên chủ xe: Đặng Minh D là giả.

Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Minh D đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố đối với bị cáo D là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, các bị cáo đều nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự và mong muốn để cho hậu quả xảy ra, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đặng Minh D phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt là 250.000.000 đồng cho anh Lã Tấn Đ1.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 4.500.000 đồng do D đưa cho K' B vì đã giới thiệu cầm cố xe cho D, K' B đã nộp lại để trả lại cho bị cáo D nên cần xem xét hoàn trả lại cho bị cáo D nhưng xét thấy tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS Max thuộc sở hữu của D, tuy nhiên D dùng điện thoại này để liên lạc làm giấy tờ đăng ký xe ô tô giả qua mạng xã hội Zalo, liên lạc cầm cố xe ô tô cho anh Đ1. Đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.Đối với 01 căn cước công dân số 014093000074 đứng tên Đặng Minh D, đây là giấy tờ tùy thân hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo D.

Đối với các tang vật chứng khác trong vụ án đã được Cơ quan điều tra công an huyện B L đã xử lý xong nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*" buộc bị cáo Đặng Minh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với đối tượng Nguyễn Hồng T2là người đứng tên trong hợp đồng thuê xe ô tô Kia Soluto, BKS 49A-334.38 của chị Lương Thị T. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được với T2 do bỏ đi khỏi địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật đối với Nguyễn Hồng T2, Hội đồng xét xử không đề cập trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố** bị cáo Đặng Minh D phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".*

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Minh D 08 *(tám)* năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".*

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 341, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Minh D 04 *(bốn)* năm tù về tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Đặng Minh D phải chấp hành là 12 *(mười hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2021.

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo Đặng Minh D phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lã Tấn Đ1 số tiền 250.000.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".*

**3. Về xử lý vật chứng**:

- Hoàn trả lại cho bị cáo Đặng Minh D số tiền 4.500.000 đồng tại tài khoản số 3949.01054705.00000 của Chi cục thi hành án huyện B L, tỉnh Lâm Đồng tại Kho bạc Nhà nước huyện B L, tỉnh Lâm Đồng ngày 14/01/2022 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone XS Max. Tình trạng máy móc không kiểm tra.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Minh D 01 căn cước công dân số 014093000074 đứng tên Đặng Minh D.

**4. Về án phí:**

Buộc bị cáo Đặng Minh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 12.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã Ký)**
**Nguyễn Thị Bích Thủy**